

TỔNG CÔNG TY ĐTPT ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM



SERVICES

Dịch vụ tận tâm - Xứng tầm thương hiệu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM

NĂM 2024

Hà Nội, 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
 Giấy đăng ký kinh doanh : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102680481 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 07/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 19/4/2023
 Vốn điều lệ : 89.372.500.000
 Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 89.372.500.000
 Điện thoại : 0243.7679541
 Fax : 0243.7671616
 Website : www.vecs.com.vn
 Mã cổ phiếu : VSE
 Logo :



Quá trình hình thành và phát triển

Theo quy hoạch của Chính phủ, mạng lưới đường cao tốc tại Việt Nam với tổng chiều dài khoảng 2.700km, gồm trục cao tốc Bắc - Nam, hệ thống cao tốc hướng tâm khu vực phía Bắc, khu vực miền Trung và miền Nam, sẽ trở thành xương sống của hệ thống giao thông quốc gia và liên kết chặt chẽ với các kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị trên toàn quốc. Nhằm thực hiện mục tiêu đặt ra, Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC) đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập ngày 06/10/2004 với chức năng chính là đầu tư, xây dựng, khai thác, quản lý và bảo trì hệ thống đường cao tốc quốc gia.

Trên cơ sở nhiệm vụ khai thác kinh doanh các dịch vụ dọc tuyến đường cao tốc do Chính phủ giao phó tại Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 10/09/2007, với chủ trương đa dạng hoá nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh xã hội hoá để nhanh chóng hoàn vốn đầu tư đường cao tốc, ngày 07/03/2008, Công ty Cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) đã chính thức được thành lập với số vốn điều lệ 200 tỷ đồng. Các cổ đông tham gia góp vốn thành lập Công ty gồm có VEC và các cổ đông sáng lập uy tín, giàu kinh nghiệm như Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty TNHH Đầu tư tư nhân Vina (VPCapital), Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Đây chính là những nền tảng tạo nên năng lực tài chính vững mạnh cho VECS trong một môi trường đầy cạnh tranh.

Từ khi thành lập đến nay, VECS hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực chính như: Kinh doanh xăng dầu, các chế phẩm từ xăng dầu và trạm bảo dưỡng xe; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn; Kinh doanh dịch vụ du lịch, giải trí, siêu thị; Kinh doanh quảng cáo; Khai thác các dịch vụ thông tin viễn thông, kho bãi ...; Kinh doanh, sản xuất, xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng; Kinh doanh bất động sản, khu đô thị, khu công nghiệp. VECS hướng tới mục tiêu cung cấp và đa dạng hóa các loại

hình dịch vụ hỗ trợ cho đầu tư phát triển các tuyến đường cao tốc quốc gia, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu khác nhau của người sử dụng đường cao tốc.

Với phương châm hoạt động “Sáng tạo giá trị”, VECS mong muốn đem tới khách hàng của mình những dịch vụ hoàn hảo nhất.

Cổ phiếu của Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VSE từ ngày 10/10/2018.

Kể từ khi thành lập đến thời điểm hiện tại, Công ty đã trải qua 2 đợt giảm vốn điều lệ, cụ thể như sau:

Đợt 1: Công ty giảm vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng xuống 114 tỷ đồng do các cổ đông sáng lập của Công ty góp không đủ số vốn đăng ký ban đầu.

Đợt 2: Vốn điều lệ giảm từ 114 tỷ đồng xuống 89,3725 tỷ đồng do mua lại 2.462.750 cổ phần (chiếm 21,6% vốn điều lệ công ty tại thời điểm mua lại), tương đương 24.627.500.000 đồng (Tính theo mệnh giá) từ cổ đông của Công ty là Công ty TNHH Đầu tư Tư nhân Vina (VP Capital).

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100216 thay đổi lần thứ 16 ngày 19/4/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Công ty có những ngành nghề kinh doanh chính như sau:

- ✚ Quản lý khai thác và bảo trì đường cao tốc
- ✚ Xây lắp, xây dựng công trình
- ✚ Kinh doanh vật liệu xây dựng (Hợp tác kinh doanh)
- ✚ Lĩnh vực kinh doanh khác

Bên cạnh các lĩnh vực là thế mạnh truyền thống, VECS còn hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác như: Kinh doanh biển quảng cáo dọc các tuyến đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Nội Bài - Lào Cai, Cam Lộ - La Sơn, Tuyên Quang - Phú Thọ, TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn phục vụ khách du lịch...

Địa bàn kinh doanh: trụ sở chính của Công ty ở Hà Nội và các đơn vị trực thuộc (Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai và Chi nhánh Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Cam Lộ - La Sơn...) thực hiện công tác vận hành bảo trì và thu phí dọc tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương như Yên Bái, Lào Cai, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Huế. Ngoài ra Công ty còn đầu tư kinh doanh và thi công các công trình xây dựng tại một số tỉnh thành trong cả nước (TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Vĩnh Phúc...).

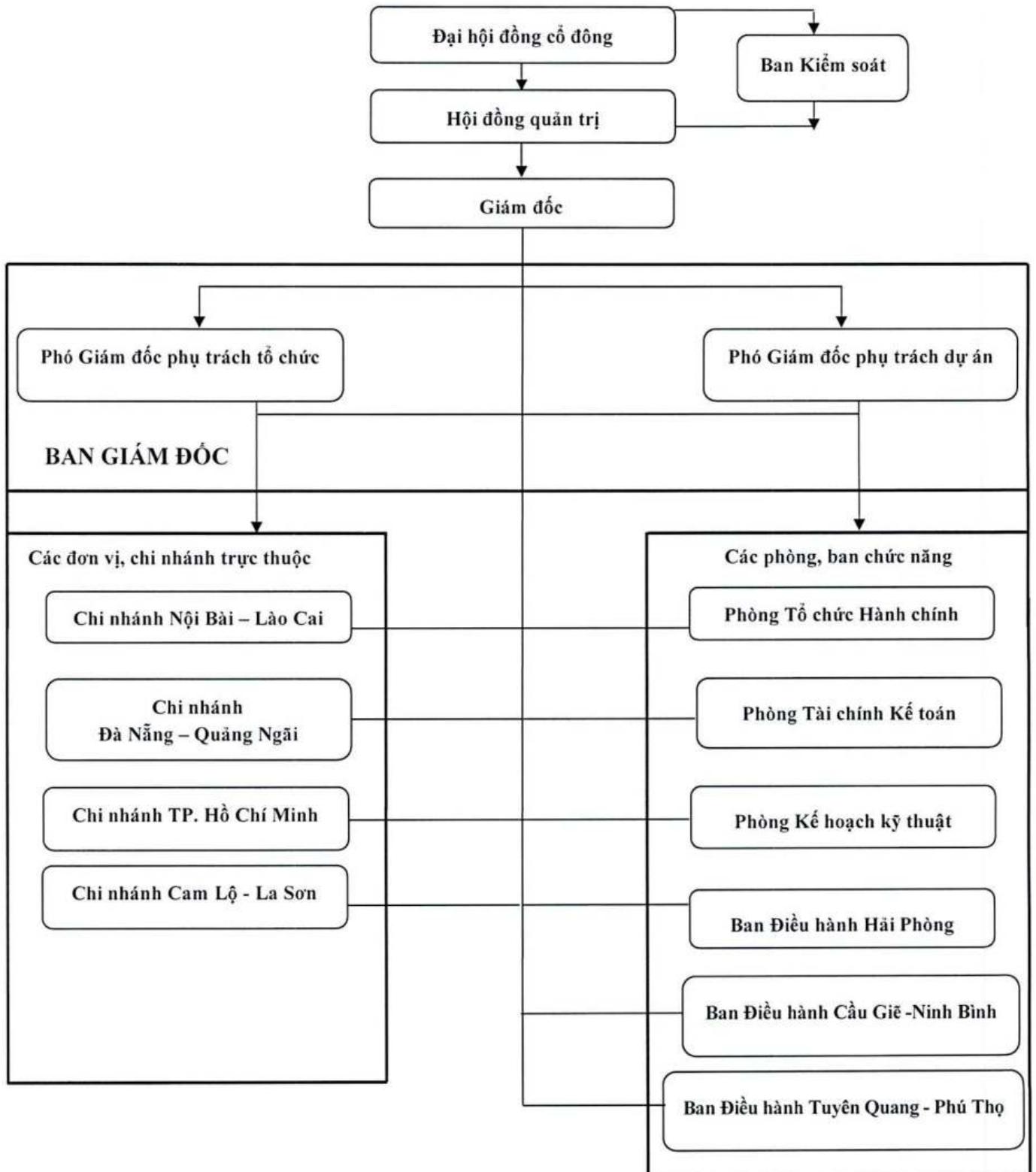
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc, Các đơn vị chi nhánh trực thuộc và các phòng ban chức năng

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Bộ máy tổ chức của Công ty được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



Diễn giải chi tiết:

Đại hội Đồng cổ đông:

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, trong đó có quyền bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc các chức danh khác thuộc thẩm quyền quản lý của ĐHĐCĐ.

Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ quyết định theo từng kỳ Đại hội nhưng không được vượt quá 07 (bảy) thành viên. Số lượng thành viên HĐQT hiện nay là 03 người.

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty. Hiện nay, Chủ tịch HĐQT là đại diện của Công ty trước pháp luật.

Ban Kiểm soát:

Là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát hiện nay gồm 03 người.

Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc bao gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc. Ban Giám đốc hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, là đại diện của Công ty trước pháp luật. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong điều lệ và hoạt động của Công ty

Phó Giám đốc là thành viên Ban Giám đốc của Công ty, chịu trách nhiệm giúp việc cho Giám đốc theo các nhiệm vụ được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền theo quy định. Hiện tại giúp việc cho Giám đốc có 02 Phó Giám đốc.

Các phòng ban chức năng, chi nhánh của Công ty:

Do Hội đồng quản trị ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc, các phòng ban chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

▪ **Phòng Tổ chức-Hành chính:** Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các công việc tổ chức, nhân sự, tiền lương, thi đua khen thưởng, tuyển dụng, đào tạo, hành chính văn phòng.

▪ **Phòng Tài chính-Kế toán:** Phòng nghiệp vụ của Công ty có chức năng tham mưu giúp Giám đốc thực hiện các công tác về kế toán, tài chính, thống kê, quản lý và sử dụng vốn theo Pháp lệnh của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công

ty; Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

▪ **Phòng Kế hoạch kỹ thuật:** Là bộ phận nghiệp vụ của Công ty, có chức năng tham mưu Giám đốc trong công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và kế hoạch, tổ chức và quản lý, giám sát quá trình phát triển dự án của Công ty nhằm đảm bảo cho dự án hoàn thành đúng thời gian, trong phạm vi ngân sách đã được duyệt, đảm bảo chất lượng, đạt được mục tiêu cụ thể của dự án và các mục đích đề ra một cách hiệu quả.

▪ **Ban Điều hành Hải Phòng:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện thi công dự án đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình.

▪ **Ban Điều hành Cầu Giẽ - Ninh Bình:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng dự án Cầu Giẽ - Ninh Bình.

▪ **Ban Điều hành Tuyên Quang - Phú Thọ:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác vận hành dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ.

▪ **Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

▪ **Chi nhánh Đà Nẵng - Quảng Ngãi:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi từ tháng 8/2017 – Tháng 12/2021.

▪ **Chi nhánh Cam Lộ - La Sơn:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tham gia đấu thầu công tác QLKT các dự án của VEC và các dự án đường bộ khác;
- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu của VEC và VECS thông qua hình ảnh thu phí, đầu tư trạm dừng nghỉ và các hoạt động sản xuất;
- Đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Củng cố và xây dựng lực lượng theo hướng tinh gọn và hiệu quả;
- Kiện toàn sắp xếp nhân sự, lựa chọn quy mô của các bộ phận và số lượng lao động trong Công ty phù hợp để đảm bảo năng suất lao động, thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

VECS tiếp tục đẩy nhanh thực hiện hóa chiến lược phát triển công ty trong giai đoạn năm 2020-2025 nhằm xây dựng VECS trở thành đơn vị QLKT chuyên nghiệp trên các tuyến cao tốc và là đơn vị quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư, khai thác các tuyến đường và các điểm dịch vụ trên các tuyến cao tốc ở Việt Nam.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Công ty luôn nỗ lực thực hiện các mục tiêu kinh tế gắn liền với các hoạt động hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường;
- Đảm bảo các lợi ích của cổ đông cũng như lợi ích của Công ty;
- Chăm lo đời sống người lao động;
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước và có trách nhiệm với cộng đồng. Đặc biệt là các vấn đề bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro:

Theo quy định Nhà nước, VEC sẽ tiến hành đấu thầu công tác QLKT. Nhận thấy, đây là cơ hội để VECS thể hiện năng lực cạnh tranh và tìm kiếm thêm nhiều việc làm. Nhưng bên cạnh đó cũng là thách thức, rủi ro do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị có chuyên môn trong QLKT để giữ vững và mở rộng thị phần công việc.

Hoạt động xây lắp: Ngày càng khó khăn vì đòi hỏi phải đảm bảo tối ưu từ khâu đấu thầu, quản lý chặt chẽ trong quá trình thi công, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại... trong khi đó thị trường cạnh tranh cao nên tiềm ẩn các rủi ro về hiệu quả kinh tế.

Hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo: Thời gian qua, xu hướng quảng cáo trên biển tấm lớn không còn lợi thế so với quảng cáo điện tử, quảng cáo cỡ nhỏ. Vì vậy, hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo giảm sút và gặp rất nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024 thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 với mục tiêu ổn định và duy trì hoạt động công ty.

- Để hoạt động Công ty được phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế Công ty đã sửa đổi Điều lệ và một số Quy chế của Công ty.

- Công ty đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế làm nền tảng cho các hoạt động chung của Công ty và từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty theo hướng khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 25/4/2024, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			So với năm trước
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
1	Doanh thu	63,05	68,01	66,82	98,25 %	105,98%
2	Giá vốn bán hàng	54,95	59,1	57,24		
3	Lãi gộp (1-2)	8,10	8,91	9,58		

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			So với năm trước
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
4	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7,10	7,17	7,83		
5	Trích lập dự phòng khoản khó đòi	3,56				
6	Lợi nhuận trước thuế (3-4-5)	-2,57	1,74	1,75		
7	Thuế	0,41	0,35			
8	Lợi nhuận sau thuế (6-7)	1,61	1,39	1,75		

Đánh giá: Doanh thu so với kế hoạch đầu năm đạt 98,25% nguyên nhân do một số phát sinh trên tuyến chưa được phê duyệt kịp thời dẫn đến sản lượng không đạt so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,75 tỷ đồng tăng 25% so với kế hoạch do không phải nộp thuế TNDN (năm 2023 lợi nhuận trước thuế âm -2,57 tỷ).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Điều hành

Danh sách thành viên Ban Điều hành và các cán bộ quản lý cấp cao của Công ty như sau:

Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Tiên Phong	Giám đốc
2	Trần Thị Thu Hương	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Hồng Tú	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Xuân Hoàng	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Điều hành:**Ông Nguyễn Tiên Phong - Giám đốc**

Ông	:	Nguyễn Tiên Phong
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Quá trình công tác	:	
- Từ 10/2002 – 09/2006	:	Cán bộ kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình 120
- Từ 10/2006 – 01/2008	:	Phó phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120
- Từ 02/2008 – 26/02/2015	:	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120
- Từ 26/02/2015 – 19/05/2015	:	Phó trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 19/05/2015 – 02/2016	:	Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 02/2016 – T7/2022	:	Phó Giám đốc
- Từ T7/2022 – nay	:	Giám đốc
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	1400 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	1400 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Bà Trần Thị Thu Hương - Phó Giám đốc

Bà	:	Trần Thị Thu Hương
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân ngoại ngữ
Quá trình công tác	:	
- Từ tháng 05/1995 – 01/1996	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty Hợp tác Lao động Nước ngoài (LOD), Bộ Giao thông Vận tải
- Từ tháng 01/1996 – 02/1998	:	Cán bộ quản lý kiêm phiên dịch tại Văn phòng liên lạc của LOD tại Seoul, Hàn Quốc
- Từ tháng 02/1998 – 03/2002	:	Chuyên viên Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ tháng 03/2002 – 01/2004	:	Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ 01/2004 – 09/2004	:	Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ 09/2004 – 12/2004	:	Phó Giám đốc Trung tâm Malaysia thuộc LOD
- Từ 12/2004 – 03/2006	:	Phó chánh văn phòng tổng hợp Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC)
- Từ 04/2006–04/2008	:	Phó trưởng phòng Hợp tác quốc tế Công ty VEC
- Từ 06/2008 –09/2008	:	Phó trưởng phòng Dự án Công ty VEC
- Từ 09/2008 – 02/2016	:	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS)
- Từ 02/2016 – 31/03/2017	:	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty VECS
- Từ 31/03/2017 đến 15/4/2022	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty VECS
- Từ 15/4/2021 - nay		Phó Giám đốc
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025) Trong đó:	:	600 cổ phần
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	600 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Ông Nguyễn Hồng Tú – Phó Giám đốc

Ông	:	Nguyễn Hồng Tú
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Quá trình công tác	:	
T11/2001 – T4/2003	:	Nhân viên phòng Kỹ thuật kế hoạch - Công ty XDCTGT 118
T4/2003 – T6/205	:	Nhân viên phòng Kỹ thuật công nghệ - Công ty XDCTGT 118
T6/2005 – T9/2007	:	Cán bộ kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1
T9/2007 – T1/2008	:	Phó phòng kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1
T1/2008 – T7/2011	:	Trưởng phòng kỹ thuật - Ban ĐHDA đường VĐ3 Hà Nội – Tổng công ty XDCTGT1
T7/2011 – T3/2012	:	Cán bộ phòng kỹ thuật Vật tư Thiết bị - Tổng công ty XDCTGT1
T3/2012 – T1/2013	:	Trưởng phòng KTKH Ban điều hành - Ban ĐHDA gói thầu CP1A – Tổng công ty XDCTGT1
T1/2013 – T2/2015	:	Phó Giám đốc Ban Điều hành - Ban ĐHDA gói thầu CP1A – Tổng công ty XDCTGT1
T2/2015 – T7/2015	:	Phó phòng Quản lý Dự án - Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
T7/2015 – T7/2018	:	Trưởng phòng Quản lý Dự án - Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
T7/2018 – T6/2019	:	Trưởng phòng Quản lý Dự án kiêm nhiệm Giám đốc BDH Dự án đường ven biển Hải Phòng - Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
T6/2019 – T3/2022	:	Trưởng phòng Quản lý Dự án - Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
T3/2022 – nay	:	Phó Giám đốc kiêm quản lý và phụ trách phòng QLDA
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Kế toán trưởng

Ông	:	Nguyễn Xuân Hoàng
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân
Quá trình công tác	:	
- Từ 2003 – 09/2007	:	Công tác tại Công ty Xây dựng Công trình số 1 thuộc Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 6
- Từ 09/2007 – 04/2015	:	Công tác tại Ban Quản lý dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC)
- Từ 04/2015 đến nay	:	Công tác tại Công ty cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

2.2. Chính sách đối với người lao động

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số cán bộ công nhân viên của VECS là 141 người, tương ứng 109% so với năm 2023 (129 người).

Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty gồm 03 phòng (Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch kỹ thuật), 04 Ban (Ban điều hành Nội Bài - Lào Cai, Ban điều hành Cầu Giẽ - Ninh Bình, Ban điều hành Tuyên Quang - Phú Thọ, Ban điều hành Cam Lộ - La Sơn). Cụ thể như sau:

- Văn phòng Công ty: 22 người
- Ban điều hành NB-LC: 92 người
- Ban Điều hành Cầu Giẽ - Ninh Bình: 02 người
- Ban Điều hành Tuyên Quang - Phú Thọ: 08 người
- Ban Điều hành Cam Lộ - La Sơn: 17 người

Nhìn chung, nhân sự của các phòng ban và các chi nhánh đã phát huy hiệu quả công việc.

Tiếp tục rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế, nội quy nội bộ về quản lý giao khoán, văn thư lưu trữ, quản lý nhân sự... và áp dụng rộng rãi trong Công ty.

Xây dựng hình ảnh Công ty thông qua tất cả các hình thức quảng cáo, tờ rơi fanpage và trang Web công ty.

Áp dụng phần mềm quản lý nội bộ trong Công ty nhằm giảm thiểu chi phí quản lý, văn phòng. Sử dụng máy chấm công, đồng phục cơ quan để nâng cao ý thức, hình ảnh của Công ty và của người lao động.

Đóng kinh phí bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí khác đầy đủ cho người lao động năm 2024 với kinh phí 2,468 tỷ đồng.

Nộp thuế đầy đủ cho ngân sách nhà nước với kinh phí 1,85 tỷ đồng.

2.2.1. Chế độ làm việc

Chế độ làm việc của Công ty được thực hiện theo các quy định của Luật lao động và các quy định liên quan, cụ thể:

- Thời gian làm việc: Thời giờ làm việc của mỗi CBCNV không quá 08 giờ trong 01 ngày, 48 giờ trong 01 tuần (Đối với người lao động làm các công việc không đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

- Công ty luôn đảm bảo để người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Pháp luật như: nghỉ phép, ốm, thai sản, hưu, trợ cấp thôi việc...

2.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: Công ty luôn có chính sách tuyển dụng hợp lý nhằm thu hút lao động có năng lực và trình độ chuyên môn vào làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Mỗi vị trí tuyển dụng đều có những tiêu chuẩn cụ thể, rõ ràng. Công tác tuyển dụng luôn được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch đảm bảo tính công bằng cũng như cơ hội bình đẳng cho mọi ứng cử viên.

- Đào tạo: Công tác đào tạo luôn được Công ty chú trọng. Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế, hàng năm, Công ty đều tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao tay nghề cho người lao động để đáp ứng yêu cầu công việc. Đồng thời, quan tâm quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và dài hạn trong quá trình hoàn thiện, đổi mới và phát triển của Công ty.

2.2.3. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi ưu đãi

- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương dựa trên cơ sở năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của từng cán bộ công nhân viên đóng góp cho Công ty. Hàng năm, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và chủ trương của Ban Điều hành, Công ty đều tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy định trả lương kịp thời để tiền lương thực sự là đòn bẩy cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tổ chức đi tham quan, nghỉ mát, tổ chức các phong trào văn

thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động sôi nổi, đều tay của các đoàn thể, nếp văn hóa Công ty đã góp phần gắn kết để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo đúng quy định của Pháp luật.

2.2.4. Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân 8,5 triệu đồng/người tháng và được chi trả lương đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Trong năm 2024, Công ty đã ký hợp đồng có giá trị 106,78 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên gói thầu O&M2-NBLC-2024 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai giá trị: 48,68 tỷ đồng.

- Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc Cam Lộ - La Sơn với giá trị: 25,53 tỷ đồng.

- Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc Mai Sơn - Tam Điệp với giá trị: 4,506 tỷ đồng.

- Các Hợp đồng sửa chữa sạt trượt tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai Km214, Km151, Km153, SC5 với tổng giá trị: 6,79 tỷ đồng.

- Hợp đồng thu phí tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai giai đoạn 2025 - 2027 với giá trị 21,28 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện từng lĩnh vực cụ thể như sau:

4.1 Đối với công tác QLKT:

- Gói thầu O&M2-NBLC-2024: Công tác quản lý BDTX đoạn từ Km114+750 - Km244+155 tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Giá trị thực hiện đến nay là: 26,86/52 tỷ đồng, đạt 51% giá trị hợp đồng, thời gian hoàn thành 31/3/2026.

- Gói thầu O&M-CGNB-2023: gói thầu đã hoàn thành theo hợp đồng 31/01/2025 và đang trong giai đoạn Quyết toán gói thầu.

- Gói thầu Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cao tốc đoạn Cam Lộ - La Sơn: Giá trị thực hiện đến nay là: 3,7/24,5 tỷ đồng, đạt 15% giá trị hợp đồng, thời gian hoàn thành 31/3/2027.

- Gói thầu Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc Mai Sơn - Tam Điệp: Giá trị thực hiện đến nay là: 0,54/4,5 tỷ đồng, đạt 12% giá trị hợp đồng, thời gian hoàn thành 31/3/2027.

- Gói thầu Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường và cầu trên các tuyến đường tỉnh: 151, 151B, 151C, 161 và 162 đường tỉnh Nội Bài - Lào Cai: gói thầu triển khai thực hiện từ 15/01/2025, kết thúc 31/12/2025.

- Công tác quản lý vận hành đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ: Tiến hành triển khai công tác vận hành đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ đoạn Km20+000 đến Km40+200.

Đánh giá:

- Cơ bản đáp ứng các yêu cầu của Chủ đầu tư (VEC, Khu Quản lý đường bộ I, Khu quản lý đường bộ II).
- Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số nội dung cần phải khắc phục.

4.2 Đối với việc thực hiện Công tác đầu tư, xây dựng và các công việc khác:**a. Công tác đầu tư trạm dừng nghỉ Km171+500:**

- Trạm dừng nghỉ Km171+500 (Phải tuyến) đường cao tốc NBLC, hoạt động kinh doanh vẫn duy trì ổn định. Đã hoàn thiện việc thẩm định giá tài sản, chờ tiến hành thanh lý hợp đồng và chuyển sang đấu thầu.

b. Công tác xây dựng:

- Gói thầu sửa chữa sạt lở mái taluy âm Km151, Km153 và cầu xóm Cam dự án NBLC, Gói thầu SC5 sửa chữa sạt lở mái taluy trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai: Các gói thầu đã hoàn thành, hiện đang trong quá trình quyết toán.

- Dự án đường ven biển Hải Phòng: Hiện VECS đang hoàn thiện hồ sơ hoàn công để quyết toán với CĐT.

c. Công tác khác

- VECS tiếp tục cho thuê vị trí đặt biển quảng cáo tại dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai và Cầu Giẽ - Ninh Bình với các công ty.

- Đối với Trung tâm điều hành Vĩnh Phúc: Vẫn tiếp tục hợp tác với Công ty Cổ phần đầu tư Thành Long, thời gian thực hiện hợp tác bắt đầu từ 04/01/2022.

- VECS tiếp tục duy trì hoạt động tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng (BIDV, SHB) nhằm mang lại khoản thu nhập từ lãi tiền gửi.

d. Hoạt động thu hồi công nợ:

Tình hình thu hồi công nợ của Công ty với một số khách hàng nợ đọng kéo dài còn nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan. Đến ngày 31/12/2024, công nợ phải thu khó đòi của VECS là **12,46 tỷ đồng**. Số thu được trong năm 2024 là 0 đồng, số đã trích lập lũy kế đến nay là **10,89 tỷ đồng**. Cụ thể như sau:

STT	Tên khách hàng nợ	Số tiền	Đã trích lập dự phòng qua các năm (từ 2011-2024)	Ghi chú
1	Công ty CP PHTT và BĐS Thái Bình Dương	1.131.104.236	1.131.104.236	Đang hoàn thiện hồ sơ khởi kiện ra tòa
2	Công ty CP Thiết bị GTVT Vietraco	2.498.964.146	2.498.964.146	Đã có QĐ của TA chuyển THA nhưng chưa có TS để xử lý
3	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế XD và TM TLC	2.299.310.959	2.299.310.959	Đã có QĐ của TA chuyển THA nhưng chưa có TS để xử lý
4	Công ty CP SXKD Vật liệu Phúc Minh	1.454.828.918	1.454.828.918	Đang hoàn thiện hồ sơ khởi kiện ra tòa
5	Công ty CP Chứng khoán Trảng An	3.199.777.778	3.199.777.778	Cty đã phá sản, GD đã bị kết án

STT	Tên khách hàng nợ	Số tiền	Đã trích lập dự phòng qua các năm (từ 2011-2024)	Ghi chú
6	Công ty CPĐT và XNK Mỹ Sơn	797.500.000	0	Đang P/hợp Q/toán Trạm dừng nghỉ Km 171+500 để bù trừ công nợ
7	Ông Bảo Việt Trung & Bà Đoàn Lệ Hoa	766.335.634	0	Bên nợ có đơn xin xem xét miễn khoản tiền lãi.
8	Công ty TNHH Thương mại Như Nguyễn	123.477.864	123.477.864	Khách nợ đã ngừng hoạt động
9	Công ty CPXD Toàn Việt	68.118.908	68.118.908	Phối hợp giải quyết các vấn đề vướng mắc liên quan đến công nợ
10	Công ty TNHH MTV 319.5	121.812.686	121.812.686	Tiếp tục đôn đốc thu hồi nợ
Tổng cộng		12.461.231.129	10.897.395.495	

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	120,912,863,010	122,847,587,969	1.60%
Doanh thu thuần	61,253,440,363	65,821,065,970	7.46%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-2,570,159,341	1,793,287,788	
Lợi nhuận khác	0	-42,773,137	
Lợi nhuận trước thuế	-2,570,159,341	1,750,514,651	
Lợi nhuận sau thuế	-2,570,159,341	1,750,514,651	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3.34	3.37
Hệ số thanh toán nhanh	2.74	2.65
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	27.35%	27.07%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	37.65%	37.12%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	2.81	2.41
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.51	0.54
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-4.20%	2.66%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-2.93%	1.95%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-2.13%	1.42%
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	-4.20%	2.72%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Mã giao dịch: VSE
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.937.250
- Loại cổ phần: Phổ thông

5.2. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ/Trụ sở	Số CMND/ Số ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam	Tầng 2, 3, 4, 5 tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	10600040 3	2,000,000	22,38%
2	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Số 1, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội	01001073 70	2,000,000	22,38%
3	Trần Văn Thế	Chung cư 29T2 đường Hoàng Đạo Thúy, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội		979,200	10,96%

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ/Trụ sở	Số CMND/ Số ĐKKD	Số cổ phần/số hữu	Tỷ lệ
4	Dương Hoàng Dũng	Xóm Mai Quyền Hải Phú, Hải Hậu, Nam Định		719,500	8,05%
Tổng cộng				5,698,700	63,77%

5.3. Cơ cấu cổ đông

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ
Cá nhân			
- Trong nước	464	4,540,450	50,80%
- Ngoài nước	03	12,700	0,14%
Tổ chức			
- Trong nước	04	4,317,600	48,31%
- Ngoài nước	03	79,200	0,75%
Tổng cộng	474	8,973,250	100%

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ, các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật bảo vệ môi trường

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số cán bộ công nhân viên của VECS là 141 người, tương ứng 109% so với năm 2023 (129 người).

Thu nhập bình quân 8,5 triệu đồng/người tháng và được chi trả lương đầy đủ cho người lao động.

Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức các phong trào văn thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể đã tạo ra văn hóa Công ty góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết tập thể để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đứng trước thách thức phải phát triển bền vững và tạo ra tác động tổng thể tích cực đến cộng đồng địa phương. Công ty luôn có các hoạt động: ủng hộ phong trào địa phương, kêu gọi và khuyến khích nhân viên Công ty tham gia các công tác xã hội và các hoạt động từ thiện “Tấm lòng vàng”. Công ty mong muốn xây dựng

các mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ cho các hoạt động của các doanh nghiệp địa phương.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 25/04/2024, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2023	Năm 2024			So với năm trước
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
1	Doanh thu	63,05	68,01	66,82	98,25 %	105,98%
2	Giá vốn bán hàng	54,95	59,1	57,24		
3	Lãi gộp (1-2)	8,10	8,91	9,58		
4	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7,10	7,17	7,83		
5	Trích lập dự phòng khoản khó đòi	3,56				
6	Lợi nhuận trước thuế (3-4-5)	-2,57	1,74	1,75		
7	Thuế	0,41	0,35			
8	Lợi nhuận sau thuế (6-7)	1,61	1,39	1,75		

Đánh giá: : Doanh thu so với kế hoạch đầu năm đạt 98,25% nguyên nhân do một số phát sinh trên tuyến chưa được phê duyệt kịp thời dẫn đến sản lượng không đạt so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,75 tỷ đồng tăng 25% so với kế hoạch do không phải nộp thuế TNDN (năm 2023 Lợi nhuận trước thuế âm -2,57 tỷ).

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản VECS ghi nhận là 122,85 tỷ đồng, tăng 1,93 tỷ đồng, tương ứng tăng 1.6% so với thời điểm 31/12/2023. Cụ thể, tiền, các khoản tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 3,8 tỷ đồng, tương ứng giảm 11,11% so với năm 2023; các khoản phải thu ngắn hạn tăng 0,97 tỷ, tương ứng 1,72% so với năm 2023; tài sản dài hạn tăng 0,28 tỷ đồng, tương đương tăng 2,62% so với năm 2023. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản đạt 1,42%, tăng so với năm 2023.

Về số dư trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi, số dư tại thời điểm 31/12/2024 ghi nhận 10,90 tỷ đồng. Bên cạnh đó, số nợ khó đòi cần trích lập dự phòng là 12,46 tỷ đồng.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng các khoản nợ phải trả tập trung toàn bộ là nợ ngắn hạn tăng từ 33,07 tỷ đồng lên 33,25 tỷ đồng (tăng 0,18 tỷ đồng), trong đó phải trả người bán tăng từ 14,97 tỷ đồng lên 17,89 tỷ đồng (tăng 2,92 tỷ đồng), chi phí phải trả ngắn hạn giảm từ 13,5 tỷ đồng xuống 9,81 tỷ đồng (giảm 3,69 tỷ đồng), phải trả ngắn hạn khác tăng từ 1,16 tỷ đồng lên 2,89 tỷ đồng (tăng 1,73 tỷ đồng). Các khoản nợ chủ yếu là phải trả người bán ngắn hạn (chờ dòng tiền thanh toán từ chủ đầu tư, nhà thầu chính giải ngân cho các khối lượng đã hoàn thành), thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (đã thực hiện trong Quý 1/2025), phải trả tiền lương người lao động (đã thực hiện trong tháng 01/2025). Nhờ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh tốt, bên cạnh đó còn số vốn chủ sở hữu đang gửi kỳ hạn tại các ngân hàng nên không có các khoản vay nợ chưa trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tiếp tục rà soát và kiện toàn bộ máy lãnh đạo, phòng ban và các Ban Điều hành theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc; tăng cường rà soát, điều động, luân chuyển bổ sung đối với các bộ phận tại Ban Điều hành Nội Bài
- Lào Cai để đảm bảo công tác bảo dưỡng thường xuyên trên đường cao tốc Nội Bài
- Lào Cai tránh thất thoát, tiêu cực; Hoàn thành theo tiến độ thi công dự án đường ven biển Hải Phòng-Thái Bình; Duy trì tốt công tác bảo trì bảo dưỡng Dự án Cầu Giẽ -Ninh Bình; Triển khai công tác vận hành tại Dự án Tuyên Quang - Phú Thọ.

- Cử các cán bộ, nhân viên đi học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho CBCNV với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ các quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy Công ty;

- Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong Công ty, lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động.

- Áp dụng cơ chế quản lý linh hoạt, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; điều chỉnh mức lương cho CBCNV phù hợp với công việc được và đảm bảo thu hút thêm nhân sự có kỹ năng, đảm bảo ổn định đời sống CBCNV;

- Áp dụng, bổ sung các quy trình quy định trong công tác quản lý, điều hành sản xuất; rà soát các quy trình quy định chưa phù hợp để điều chỉnh bổ sung;

- Tăng cường hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên tạo không khí hăng say làm việc trong Công ty; quan tâm đến đời sống của CBCNV, tổ chức nghỉ mát, thăm hỏi đối với người ốm đau, thương binh liệt sỹ... Tổ chức giao lưu thể thao với các đơn vị bạn, địa phương nơi tuyến đường cao tốc đi qua.

4. Kế hoạch phát triển tương lai

- Tập trung đầu tư phát triển các công việc nhằm phát huy lợi thế hiện có như: Đầu tư các trạm dịch vụ, biển quảng cáo, trạm xăng dầu trên tuyến Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi. Thực hiện dịch vụ Quản lý khai thác tuyến Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Cầu Giẽ -Ninh Bình, Tuyên Quang – Phú Thọ, Cam Lộ - La Sơn...

- Đầu tư trang thiết bị để phục vụ công tác bảo trì đường cao tốc.

- Liên danh, liên kết, kêu gọi đầu tư và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

5. Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến của Kiểm toán

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính.

Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

- Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ngoài ra, Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong báo cáo tài chính năm 2024:

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang hạng mục hạ tầng Trạm dừng nghỉ - Dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (giai đoạn 1): Công ty CP Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS là đơn vị thành viên của VEC) được Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) chấp thuận giao nhiệm vụ đầu tư Trạm dịch vụ. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, VECS chỉ mới san lấp một phần mặt bằng với khối lượng 29.255,65m³ (với giá trị 7,35 tỷ đồng) và chuyển giao cho đơn vị khác tiếp tục thi công. Khối lượng thực hiện đã được Ban QLDA đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình (đại diện Chủ đầu tư) xác nhận. VECS đã nhiều lần báo cáo VEC để tìm cách tháo gỡ theo hướng bổ sung giá trị thực hiện vào quyết toán Dự án hoàn thành làm cơ sở thanh toán.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Tuân thủ các quy định liên quan đến xử lý nước thải, tiêu thụ năng lượng, tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên trong bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với cán bộ công nhân viên, người lao động, Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo quy định của Pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tham gia các hoạt động cộng đồng và các chương trình từ thiện hỗ trợ cộng đồng tại nơi Công ty đặt trụ sở cũng như những hoạt động của Tổng công ty đầu tư và phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị luôn làm việc trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, tâm huyết, phát huy trình độ, chất xám cao nhất để đưa ra các định hướng cho Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện. Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Năm 2024, trước những khó khăn của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt Ban Giám đốc để ổn định tình hình sản xuất kinh doanh và tâm lý người lao động. Công tác truyền thông, công tác đối nội, đối ngoại được thực hiện tốt; đối tác kinh doanh và đầu tư được mở rộng; đời sống người lao động được đảm bảo; công tác quản lý điều hành luôn linh hoạt phù hợp với từng giai đoạn phát triển; văn hóa doanh nghiệp được chú trọng.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Năm 2024, Ban Giám đốc đã rất nỗ lực, cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã giao, thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban Giám đốc công ty đã đưa ra các giải pháp đồng bộ, linh hoạt cụ thể đối với từng dự án, hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả cao nhất.

Năm 2024 tình hình sản xuất kinh doanh của VECS cũng gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc đã thể hiện tinh thần cố gắng thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết HĐQT để đưa ra những chính sách, kế hoạch phù hợp để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong năm 2024 và các năm tiếp theo VECS tiếp tục lấy công tác quản lý khai thác làm nhiệm vụ trọng tâm. Để thực hiện được nhiệm vụ trên, VECS triển khai các giải pháp đồng bộ sau:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc đã trúng thầu.
2. Nghiên cứu đầu tư hoặc hợp tác để nâng cao năng lực trong công tác sửa chữa, bảo trì đường cao tốc.
3. Liên danh, liên kết và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.
4. Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo một số chỉ tiêu về tài chính như sau:
 - Bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu ;
 - Duy trì doanh thu hàng năm;
 - Tiếp tục thu hồi nợ tồn đọng;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Bảng 3: Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bùi Thái Hòa	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Nguyễn Quang Vinh	TV HĐQT	Không điều hành
3	Trương Hùng Sơn	TV HĐQT	Không điều hành

Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

1. Ông Bùi Thái Hòa – Chủ tịch HĐQT

Ông	:	Bùi Thái Hòa
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	
- Từ 2001 –2002	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội
- Từ 2002 - 2003	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8
- Từ 2004 - 2005	:	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8
- Từ 2006 - 2010	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2010 - 2013	:	Phó trưởng phòng KHKD; Phó Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2013–2015	:	Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2015 - 2016	:	Giám đốc CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2016 đến 01/8/2020	:	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 01/8/2020 –19/7/2022	:	Giám đốc
- Từ 19/7/2022 - nay	:	Thành viên HĐQT chuyên trách kiêm phụ trách QT Công ty
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	2.010.000 cổ phần
Trong đó:	:	
Cổ phần đại diện sở hữu cho VEC	:	2.000.000 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	10.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Ông Nguyễn Quang Vinh – Thành viên HĐQT

Ông	:	Nguyễn Quang Vinh
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	
- Từ tháng 09/1983 – 09/1984	:	Chuyên viên Vụ Tài chính Đối ngoại – Bộ Tài chính
- Từ tháng 09/1984 – 12/1987	:	Sỹ quan, trợ lý Cục Tài chính và Tổng cục Kinh tế - Bộ Quốc phòng
- Từ 01/1988 – 05/1992	:	Chuyên viên Vụ Tài chính Đối ngoại và Vụ Tài chính thương nghiệp vật tư – Bộ Tài Chính
- Từ 06/1992 – 02/2000	:	Phụ trách Tài chính và Đầu tư, Trưởng phòng Kế hoạch chi nhánh Hà Nội Công ty Kỹ thuật Thương mại và Đầu tư PETEC
- Từ 03/2000 – 2007	:	Trưởng phòng Tư vấn và bảo lãnh phát hành, trợ lý Giám đốc, Phó Giám đốc, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Bảo Việt
- Từ 2007 – 03/2010	:	Trưởng phòng Tư vấn và bảo lãnh phát hành, trợ lý Giám đốc, Phó Giám đốc, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Bảo Việt; Ủy viên HĐQT CTCP Tập đoàn Thép Tiến Lên
- Từ 03/2010 – 05/2011	:	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội
- Từ 07/2011 – 05/2012	:	Cố vấn HĐQT CTCP Chứng khoán Đại Dương
- Từ 05/2012 – 05/2014	:	Thành viên HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Quản lý rủi ro, Phó Chủ tịch Ủy ban Tín dụng và Đầu tư, Thành viên Ủy ban Nhân sự, Chủ tịch Hội đồng Xử lý nợ cấp 1, Trưởng ban chỉ đạo thực hiện đề án Tái cơ cấu Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Á
- Từ 05/2014 – 03/2015	:	Cố vấn HĐQT, Phó Chủ tịch Hội đồng xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đại Dương
- Từ 03/2015 – 2016	:	Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư xây dựng Phục Hưng Holdings; Chủ tịch Công ty TNHH Kinh doanh nhà Phục Hưng
- Từ 2016 – 31/03/2017	:	Cố vấn HĐQT CTCP Đầu tư ATS
- Từ 31/03/2017 đến 01/8/2020	:	Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam; Cố vấn HĐQT CTCP Đầu tư ATS
- Từ 01/8/2020 đến nay	:	Thành viên HĐQT; Cố vấn HĐQT CTCP Đầu tư ATS
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Cố vấn HĐQT CTCP Đầu tư ATS
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	0 cổ phần
Trong đó:	:	

Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Ông Trương Hùng Sơn – Thành viên HĐQT

Ông	:	Trương Hùng Sơn
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư chế tạo máy, Cao cấp lý luận chính trị - hành chính
Quá trình công tác	:	
- Từ 07/1994 – 06/2003	:	Công tác tại phòng Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 07/2003 – 11/2008	:	Công tác tại phòng Công nghệ đầu tư Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 12/2008 – 2012	:	Phó trưởng phòng Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 2012– 15/04/2016	:	Phó Trưởng ban Chiến lược và Đầu tư HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 15/04/2016 – 5/2018	:	Phó Trưởng ban Chiến lược và Đầu tư HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam; Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ T7/2018 - nay	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex. Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025) Trong đó:	:	1.340.588 cổ phần
Cổ phần đại diện sở hữu cho Petrolimex	:	1.340.588 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

1.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua những nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-HĐQT-VECS	29/2/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2023 (Xin ý kiến bằng văn bản)	100%
2	08/NQ-HĐQT-VECS	01/4/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 và việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
3	09/QĐ-VECS-HĐQT	03/4/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	12/NQ-VECS-ĐHĐCĐ	25/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
5	14/NQ-HĐQT-VECS	29/07/2024	Nghị quyết về việc sáp nhập phòng Kế hoạch Kinh doanh và phòng Quản lý Dự án	100%
6	15/NQ-HĐQT-VECS	31/07/2024	Nghị quyết thành lập Ban Điều hành dự án đường cao tốc Cam Lộ-La Sơn	100%
7	19/VECS-HĐQT	19/08/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
8	20/NQ-HĐQT-VECS	22/08/2024	Nghị quyết lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
9	24/NQ-HĐQT-VECS	11/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận 3 tháng cuối năm 2024	100%

Các thành viên HĐQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết và Quyết định làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính:

- Nghị quyết HĐQT số 04/VECS-HĐQT-NQ ngày 29/2/2022 về việc thống nhất trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2023 (Xin ý kiến bằng văn bản)

- Nghị quyết HĐQT số 08/NQ-HĐQT-VECS ngày 01/4/2024 về việc kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 và việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024 .

- Quyết định HĐQT số 09/QĐ-VECS-HĐQT ngày 03/4/2024 về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Nghị quyết HĐQT số 12/NQ-VECS-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT-VECS ngày 29/07/2024 về việc sáp nhập phòng Kế hoạch Kinh doanh và phòng Quản lý Dự án

- Nghị quyết HĐQT số 15/NQ-HĐQT-VECS ngày 31/07/2024 về việc Nghị quyết thành lập Ban Điều hành dự án đường cao tốc Cam Lộ-La Sơn.

- Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT-VECS ngày 19/08/2024 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Nghị quyết HĐQT số 20/NQ-HĐQT-VECS ngày 22/08/2024 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

- Nghị quyết HĐQT số 24/NQ-HĐQT-VECS ngày 11/11/2024 về việc thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận 3 tháng cuối năm 2024

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát như sau:

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Bà Phạm Thị Hiền	Trưởng BKS	15/4/2021
2	Bà Lê Nguyễn Thùy Giang	TV BKS	31/3/2017
3	Bà Phùng Lan Hương	TV BKS	30/6/2022

Sơ yếu lý lịch các thành viên BKS:

Bà Phạm Thị Hiền - Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 15/4/2021

Bà	:	Phạm Thị Hiền
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác	:	
2004- 2006	:	Công nhân- Công ty Quản lý và sửa chữa Đường bộ 236
2006-T6/2007	:	Kế toán- Công ty cổ phần quản lý và xây dựng công trình giao thông 236
T7/2007 – T12/2007	:	Kế toán -Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ
T1/2008 –T12/2008	:	Kế toán trưởng - Chi nhánh Công ty TNHH Tập đoàn Hải Châu Việt Nam
T1/2009-T4/2009	:	Kế toán trưởng - Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ
T5/2009 – T6/2012	:	Kế toán trưởng -Xí nghiệp quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ - Công ty TNHH ATGT Hải Châu
T7/2012 – T12/2015	:	Kế toán - Công ty vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam (VEC O&M)
T1/2016 –T4/2021	:	Phó phòng tài chính kế toán -Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS)
15/4/2021 - nay	:	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

Bà Lê Nguyễn Thùy Giang - Thành viên Ban Kiểm soát

Bà	:	Lê Nguyễn Thùy Giang
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 12/01/2012 – 15/04/2016	:	Chuyên viên Ban tổng hợp Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 15/4/2016 – 30/9/2018	:	Thành viên BKS CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam; Chuyên viên Ban tổng hợp Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 1/10/2018 - nay	:	Phó Trưởng Ban tổng hợp – HĐQT Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex). Thành viên BKS Công ty CPDV Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 29/3/2024) Trong đó:	:	659.412 cổ phần
Cổ phần đại diện sở hữu	:	659.412 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 29/3/2024)	:	Không

Bà Phùng Lan Hương- Thành viên Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm ngày 30/6/2022)

Bà	:	Phùng Lan Hương
	:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	
T11/2015 - T12/2016	:	Trợ lý Kiểm toán viên – Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TP HCM
T1/2017 - T12/2018	:	Chuyên viên Trung tâm Nghiên cứu phát triển đường cao tốc Việt Nam
T1/2019 - nay	:	Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Tổng công ty ĐTVT đường cao tốc VN
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không

Bà	:	Phùng Lan Hương
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 24/3/2025)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 24/3/2025)	:	Không

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- TVHĐQT: 2.000.000đ/tháng x 12 tháng x 2 người = 48.000.000 đồng;
- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: tiền lương theo Quy chế trả lương Công ty.
- Trưởng ban Kiểm soát (chuyên trách): tiền lương tương đương mức lương Trưởng phòng theo Quy chế trả lương Công ty.
- TV BKS: 1.000.000đ/tháng x 12 tháng x 02 người = 24.000.000 đồng

3.2. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

HĐQT thực hiện việc báo cáo tình hình Quản trị công ty và bản cung cấp thông tin quản trị công ty năm 2024 tại báo cáo số 01/BC-VECS-HĐQT ngày 22/01/2024.

Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty thực hiện báo cáo đầy đủ lên Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tiến hành xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty, giám sát HĐQT, quy định của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế

Địa chỉ: Liên kè 21, Ngõ 2, đường Nguyễn Văn Lộc, quận Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 024 73033668

Website: <https://iav.com.vn/>

Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2024 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://vecs.com.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Công Ty
Cổ Phần
Dịch Vụ
Đường
Cao Tốc
Việt Nam

Digitally signed by Công
Ty Cổ Phần Dịch Vụ
Đường Cao Tốc Việt Nam
DN: C=VN, S=THÀNH
PHỐ HÀ NỘI, CN=Công
Ty Cổ Phần Dịch Vụ
Đường Cao Tốc Việt Nam,
OID.0.9.2342.19200300.1
00.1.1=MST:0102680481
Reason: I am the author of
this document
Location:
Date: 2025.04.18 09:15:28
+07'00'
Foxit PDF Reader
Version: 12.1.3



NGUYỄN TIÊN PHONG

